TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 01

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL001	Nguyễn Bảo	An	11/12/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
2	NL002	Đào Duy Phúc	An	05/07/2011	nam	THCS Chương Dương		
3	NL003	Nguyễn Ngọc Linh	An	14/02/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
4	NL004	Nguyễn Phạm Hoài	An	20/10/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
5	NL005	Trần Thái	An	26/10/2011	nam	THCS Văn Phú		
6	NL006	Lê Xuân	An	31/03/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
7	NL007	Đỗ Đức	Ân	07/05/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
8	NL008	Nguyễn Ngọc	Ân	04/11/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
9	NL009	Bùi Bảo	Anh	02/12/2011	nam	THCS Vân Tảo		
10	NL010	Lê Duy	Anh	13/12/2011	nam	THCS Hà Hồi		
11	NL011	Nguyễn Duy	Anh	28/04/2011	nam	THCS Liên Phương		
12	NL012	Nguyễn Duy	Anh	10/06/2011	nam	THCS Văn Bình		
13	NL013	Lê Đình	Anh	16/11/2011	nam	THCS Văn Phú		
14	NL014	Vũ Đình Phan	Anh	04/05/2011	nam	THCS Liên Phương		
15	NL015	Lê Đình Việt	Anh	01/09/2011	nam	THCS Liên Phương		
16	NL016	Nguyễn Đoàn Nam	Anh	08/02/2011	nam	THCS Tiền Phong		
17	NL017	Phan Đức	Anh	30/06/2011	nam	THCS Hà Hồi		
18	NL018	Trần Đức	Anh	30/08/2011	nam	THCS Hiền Giang		
19	NL019	Nguyễn Đức Tuấn	Anh	28/02/2011	nam	THCS Văn Bình		
20	NL020	Lê Đức Tuấn	Anh	28/07/2011	nam	THCS Thư Phú		
21	NL021	Bùi Hà	Anh	02/04/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi A		
22	NL022	Nguyễn Hà	Anh	07/03/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
23	NL023	Nguyễn Hà	Anh	30/11/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
24	NL024	Nguyễn Hải	Anh	07/07/2011	nữ	THCS Liên Phương		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 02

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL025	Nguyễn Hải	Anh	07/05/2011	nam	THCS Hà Hồi		
2	NL026	Nguyễn Hoàng	Anh	13/04/2011	nữ	THCS Văn Bình		
3	NL027	Lê Huy	Anh	15/12/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
4	NL028	Nguyễn Kiều	Anh	06/06/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
5	NL029	Quách Lan	Anh	19/08/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
6	NL030	Nguyễn Minh	Anh	12/11/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
7	NL031	Phan Minh	Anh	07/07/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
8	NL032	Trần Nhật	Anh	03/05/2011	nam	THCS Hồng Vân		
9	NL033	Đỗ Ngọc	Anh	15/04/2011	nam	THCS Văn Bình		
10	NL034	Đỗ Phương	Anh	28/08/2011	nữ	THCS Văn Bình		
11	NL035	Lê Phương	Anh	24/02/2011	nữ	THCS Đại Áng		
12	NL036	Nguyễn Quỳnh	Anh	17/07/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
13	NL037	Lê Thị Ngọc	Anh	12/06/2011	nữ	THCS Liên Phương		
14	NL038	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	05/04/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
15	NL039	Dương Thị Phương	Anh	26/01/2011	nữ	THCS Thư Phú		
16	NL040	Nguyễn Thị Minh	Anh	03/01/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi		
17	NL041	Nguyễn Thị Phương	Anh	16/01/2011	nữ	THCS Văn Phú		
18	NL042	Đỗ Thị Minh	Anh	18/11/2011	nữ	THCS Tiền Phong		
19	NL043	Nguyễn Thế	Anh	31/08/2011	nam	THCS Vân Tảo		
20	NL044	Lê Tuấn	Anh	12/07/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
21	NL045	Trần Tường	Anh	09/06/2011	nam	THCS Vân Tảo		
22	NL046	Nguyễn Văn Tuấn	Anh	15/08/2011	nam	THCS Văn Phú		
23	NL047	Hoàng Viết Tiến	Anh	10/03/2011	nam	THCS Hiền Giang		
24	NL048	Bùi Việt	Anh	16/01/2011	nam	THCS Vân Tảo		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 03

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL049	Dương Việt	Anh	23/08/2011	nam	THCS Hòa Bình		
2	NL050	Đàm Minh	Ánh	07/11/2011	nữ	THCS Quất Động		
3	NL051	Nguyễn Minh	Ánh	19/11/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
4	NL052	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	11/07/2011	nữ	THCS Tiền Phong		
5	NL053	Nguyễn Minh	Bắc	28/12/2011	nam	THCS Hòa Bình		
6	NL054	Đỗ Duy Hoàng	Bách	16/09/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
7	NL055	Nguyễn Gia	Bách	04/05/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
8	NL056	Lưu Nguyễn Xuân	Bách	04/06/2011	nam	THCS Vân Tảo		
9	NL057	Lê Tùng	Bách	13/11/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
10	NL058	Nguyễn Việt	Bách	10/11/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
11	NL059	Đỗ Minh	Bảo	23/6/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
12	NL060	Lê Gia	Bảo	03/12/2011	nam	THCS Văn Phú		
13	NL061	Lê Gia	Bảo	15/11/2011	nam	THCS Hà Hồi		
14	NL062	Ngô Gia	Bảo	25/08/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
15	NL063	Nguyễn Gia	Bảo	07/05/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
16	NL064	Uông Gia	Bảo	10/01/2011	nam	THCS Vân Tảo		
17	NL065	Đỗ Hoàng Gia	Bảo	26/09/2011	nam	THCS Liên Phương		
18	NL066	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	15/09/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
19	NL067	Tạ An	Bình	19/09/2011	nam	THCS Quất Động		
20	NL068	Dương Đức	Bình	12/10/2011	nam	THCS Văn Phú		
21	NL069	Lưu Chí	Bình	16/7/2011	nam	THCS Duyên Thái		
22	NL070	Nguyễn Đức	Bình	01/05/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
23	NL071	Nguyễn Đức	Bình	05/11/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
24	NL072	Hoàng Thanh	Bình	29/04/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 04

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL073	Trần Bảo	Châu	03/05/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
2	NL074	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	21/07/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
3	NL075	Nguyễn Trần Bảo	Châu	22/04/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
4	NL076	Nguyễn Bảo	Chi	09/03/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
5	NL077	Nguyễn Bảo	Chi	06/12/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
6	NL078	Nguyễn Ngọc	Chi	12/12/2011	nữ	THCS Nhị Khê		
7	NL079	Nguyễn Ngọc Bảo	Chi	16/11/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
8	NL080	Phùng Quỳnh	Chi	10/07/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
9	NL081	Tạ Quỳnh	Chi	13/01/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi		
10	NL082	Nguyễn Phạm Khánh	Chi	01/08/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
11	NL083	Lê Phương	Chi	29/11/2011	nữ	THCS Văn Tự		
12	NL084	Nguyễn Vân	Chi	29/06/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
13	NL085	Nguyễn Vân	Chi	19/09/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
14	NL086	Nguyễn Thị Thu	Chiên	03/12/2011	nữ	THCS Tân Minh		
15	NL087	Nguyễn Hữu	Chiến	17/02/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
16	NL088	Hoàng Chí	Công	03/09/2011	nam	THCS Hòa Bình		
17	NL089	Phạm Gia	Cường	25/10/2011	nam	THCS Vân Tảo		
18	NL090	Nguyễn Hữu	Cường	03/10/2011	nam	THCS Vân Tảo		
19	NL091	Hoàng Ngọc	Diệp	07/10/2011	nữ	THCS Liên Phương		
20	NL092	Hoàng Thị Ngọc	Diệp	15/10/2011	nữ	THCS Liên Phương		
21	NL093	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	01/11/2011	nữ	THCS Văn phú		
22	NL094	Lê Hải	Dung	04/01/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
23	NL095	Trần Thị Kim	Dung	20/10/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
24	NL096	Nguyễn Công	Tuấn	23/08/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 202(

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

COI THI SỐ 1
hi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 05

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL097	Nguyễn Anh	Dũng	02/10/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
2	NL098	Nguyễn Bá	Dũng	22/09/2011	nam	THCS Vân Tảo		
3	NL099	Nguyễn Mạnh	Dũng	07/06/2011	nam	THCS Liên Ninh		
4	NL100	Nguyễn Tiến	Dũng	08/08/2011	nam	THCS Hồng Vân		
5	NL101	Nguyễn Tấn	Dũng	19/07/2011	nam	THCS Hà Hồi		
6	NL102	Đặng Trần Trí	Dũng	19/04/2011	nam	THCS Thư Phú		
7	NL103	Trần Trí	Dũng	19/03/2011	nam	THCS Văn Bình		
8	NL104	Lương Văn	Dũng	14/03/2011	nam	THCS Văn Phú		
9	NL105	Nguyễn Ánh	Dương	31/10/2011	nữ	THCS Hiền Giang		
10	NL106	Nguyễn Minh	Dương	30/08/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
11	NL107	Vũ Thị Thùy	Dương	24/04/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
12	NL108	Đàm Thúy	Dương	28/03/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
13	NL109	Đỗ Thùy	Dương	20/11/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
14	NL110	Nguyễn Thùy	Dương	10/12/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
15	NL111	Đặng Anh	Duy	20/10/2011	nam	THCS Hiền Giang		
16	NL112	Nguyễn Anh	Duy	01/12/2011	nam	THCS Văn Phú		
17	NL113	Văn Đình	Duy	11/12/2011	nam	THCS Hà Hồi		
18	NL114	Nguyễn Tiến	Duy	18/08/2011	nam	THCS Văn Phú		
19	NL115	Nguyễn Trọng Hoàng	Duy	10/07/2011	nam	THCS Tiền Phong		
20	NL116	Nguyễn Đình	Đại	02/05/2011	nam	THCS Vân Tảo		
21	NL117	Nguyễn Hải	Đan	14/12/2011	nam	THCS Tam Hưng		
22	NL118	Nguyễn Hải	Đăng	22/11/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
23	NL119	Tạ Hải	Đăng	03/02/2011	nam	THCS Liên Ninh		
24	NL120	Nguyễn Xuân	Đăng	06/10/2011	nam	THCS Vân Tảo		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……..)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 06

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL121	Vũ Thị Anh	Đào	07/04/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
2	NL122	Nguyễn Đăng Tiến	Đạt	17/05/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
3	NL123	Bùi Lê Tiến	Đạt	30/05/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
4	NL124	Nguyễn Minh	Đạt	08/10/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
5	NL125	Nguyễn Thông	Đạt	21/07/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
6	NL126	Nguyễn Tiến	Đạt	18/04/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
7	NL127	Nguyễn Tiến	Đạt	21/03/2011	nam	THCS Vân Tảo		
8	NL128	Trần Tiến	Đạt	22/03/2011	nam	THCS Hòa Bình		
9	NL129	Đỗ Tuấn	Đạt	01/04/2011	nam	THCS Duyên Thái		
10	NL130	Đào Trạch	Đông	22/04/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
11	NL131	Nguyễn Chí	Đức	30/11/2011	nam	THCS Thư Phú		
12	NL132	Doãn Minh	Đức	27/09/2011	nam	THCS Chương Dương		
13	NL133	Nguyễn Minh	Đức	12/12/2011	nam	THCS Nghiêm Xuyên		
14	NL134	Vũ Minh	Đức	17/12/2011	nam	THCS Liên Phương		
15	NL135	Nguyễn Quang	Đức	01/01/2011	nam	THCS Văn Phú		
16	NL136	Vũ Trí	Đức	26/08/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
17	NL137	Trần Thị Trà	Giang	04/07/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
18	NL138	Đặng Khánh	Hà	25/03/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
19	NL139	Đỗ Hoàng	Hải	21/11/2011	nam	THCS Hà Hồi		
20	NL140	Lê Hoàng Thế	Hải	29/08/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
21	NL141	Phạm Hồng	Hải	12/03/2011	nam	THCS Hà Hồi		
22	NL142	Đoàn Phi	Hải	26/10/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
23	NL143	Vương Thanh	Hải	09/09/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
24	NL144	Đặng Tuấn	Hải	30/10/2011	nam	THCS Ninh Sở		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……..)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 07

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL145	Vũ Việt	Hải	12/03/2011	nam	THCS Vân Tảo		
2	NL146	Nguyễn Bảo	Hân	19/01/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
3	NL147	Tạ Quang	Hiển	25/10/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
4	NL148	Đào Duy	Hiếu	07/11/2011	nam	THCS Chương Dương		
5	NL149	Nguyễn Minh	Hiếu	19/01/2011	nam	THCS Hà Hồi		
6	NL150	Từ Minh	Hiếu	07/11/2011	nam	THCS Liên Phương		
7	NL151	Vũ Minh	Hiếu	02/09/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
8	NL152	Trần Ngọc	Hiếu	19/12/2011	nam	THCS Hòa Bình		
9	NL153	Đỗ Nguyễn Minh	Hiếu	24/12/2011	nam	THCS Vân Tảo		
10	NL154	Nguyễn Minh	Hiệu	13/09/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
11	NL155	Bùi Minh	Hòa	27/02/2011	nữ	THCS Văn Bình		
12	NL156	Hoàng Thị Minh	Hòa	04/03/2011	nữ	THCS Liên Phương		
13	NL157	Bùi Minh	Hoàn	12/10/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
14	NL158	Đinh Công	Hoàng	22/07/2011	nam	THCS Hòa Bình		
15	NL159	Trần Hồ Trọng	Hoàng	18/10/2011	nam	THCS Văn Bình		
16	NL160	Nguyễn Văn Duy	Hoàng	21/12/2011	nam	THCS Liên Phương		
17	NL161	Dương Việt	Hoàng	26/03/2011	nam	THCS Hà Hồi		
18	NL162	Lương Việt	Hoàng	11/09/2011	nam	THCS Tân Minh		
19	NL163	Lê Huy	Hùng	06/11/2011	nam	THCS Tiền Phong		
20	NL164	Nguyễn Lê Việt	Hùng	09/05/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
21	NL165	Phạm Tuấn	Hùng	29/07/2011	nam	THCS Vân Tảo		
22	NL166	Phạm Tuấn	Hùng	07/03/2011	nam	THCS Thắng Lợi		
23	NL167	Nguyễn Hữu	Hưng	17/09/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
24	NL168	Nguyễn Lê	Hưng	08/11/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 08

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL169	Nguyễn Thành	Hưng	22/04/2011	nam	THCS Minh Cường		
2	NL170	Lê Mai	Hương	23/09/2011	nữ	THCS văn bình		
3	NL171	Nguyễn Thanh	Hương	13/06/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
4	NL172	Nguyễn Đức	Huy	28/02/2011	nam	THCS Duyên Thái		
5	NL173	Trần Đức	Huy	08/08/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
6	NL174	Ngô Gia	Huy	13/10/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
7	NL175	Nguyễn Gia	Huy	07/07/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
8	NL176	Nguyễn Gia	Huy	06/11/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
9	NL177	Phạm Gia	Huy	29/10/2011	nam	THCS Chương Dương		
10	NL178	Nguyễn Nhật	Huy	08/08/2011	nam	THCS Thắng Lợi		
11	NL179	Nguyễn Quang	Huy	02/08/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
12	NL180	Lê Khánh	Huyền	27/07/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
13	NL181	Nguyễn Khánh	Huyền	16/06/2011	nữ	THCS Văn Phú		
14	NL182	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	26/09/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
15	NL183	Mai Thu	Huyền	12/08/2011	nữ	THCS Thư Phú		
16	NL184	Từ Thu	Huyền	17/02/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
17	NL185	Nguyễn Văn	Kha	18/07/2011	nam	THCS Chương Dương		
18	NL186	Nguyễn Bảo	Khang	23/11/2011	nam	THCS Duyên Thái		
19	NL187	Lê Ngọc Bảo	Khang	17/07/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
20	NL188	Đỗ Trọng Thái	Khang	15/10/2011	nam	THCS Chương Dương		
21	NL189	Trần Vĩnh	Khang	22/10/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
22	NL190	Nguyễn Bá Tùng	Khánh	09/06/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
23	NL191	Phạm Minh	Khánh	04/03/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
24	NL192	Bùi Nam	Khánh	06/03/2011	nam	THCS Hồng Vân		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 09

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL193	Quách Nam	Khánh	19/10/2011	nam	THCS Thắng Lợi		
2	NL194	Trần Quang	Khánh	20/02/2011	nam	THCS Văn Bình		
3	NL195	Trần Thị Vân	Khánh	23/04/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
4	NL196	Ngô Anh	Khoa	18/10/2011	nam	THCS Hà Hồi		
5	NL197	Đỗ Lê Chí	Kiên	18/12/2011	nam	THCS Hà Hồi		
6	NL198	Từ Ngọc Trung	Kiên	06/11/2011	nam	THCS Hà Hồi		
7	NL199	Lê Trung	Kiên	01/09/2011	nam	THCS Hà Hồi		
8	NL200	Khuất Trung	Kiên	04/10/2011	nam	THCS Hồng Vân		
9	NL201	Phạm Trung	Kiên	23/04/2011	nam	THCS Hòa Bình		
10	NL202	Trần Phương	Kim	17/10/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
11	NL203	Lương Diệu	Linh	27/09/2011	nữ	THCS Chương Dương		
12	NL204	Tạ Đào Gia	Linh	30/05/2011	nữ	THCS Văn Tự		
13	NL205	Hoàng Gia	Linh	05/09/2011	nữ	THCS Hiền Giang		
14	NL206	Hồ Gia	Linh	19/04/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
15	NL207	Nguyễn Gia	Linh	08/08/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
16	NL208	Lý Hà	Linh	14/07/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
17	NL209	Khúc Hà Nhật	Linh	20/12/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
18	NL210	Đào Khánh	Linh	17/11/2011	nữ	THCS Văn Phú		
19	NL211	Đỗ Khánh	Linh	26/07/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
20	NL212	Đỗ Khánh	Linh	10/12/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
21	NL213	Mai Khánh	Linh	30/05/2011	nữ	THCS Văn Bình		
22	NL214	Nguyễn Lê Khánh	Linh	31/07/2011	nữ	THCS Chu Văn An		
23	NL215	Nguyễn Mai	Linh	19/05/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi		
24	NL216	Lưu Nhật	Linh	09/09/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 10

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL217	Nguyễn Ngọc	Linh	05/11/2011	nữ	THCS Văn Bình		
2	NL218	Nguyễn Ngọc Hà	Linh	07/10/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
3	NL219	Nguyễn Ngọc Hải	Linh	01/11/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
4	NL220	Đỗ Ngọc Phương	Linh	25/07/2011	nữ	THCS Tân Mai		
5	NL221	Nguyễn Phú Yên	Linh	26/08/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
6	NL222	Đặng Phương	Linh	29/09/2011	nữ	THCS Duyên Thái		
7	NL223	Đỗ Phương	Linh	17/06/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
8	NL224	Nguyễn Phương	Linh	11/12/2011	nữ	THCS Nhị Khê		
9	NL225	Nguyễn Phương	Linh	05/10/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
10	NL226	Phạm Phương	Linh	13/01/2011	nữ	THCS Chương Dương		
11	NL227	Từ Phương	Linh	17/06/2011	nữ	THCS Liên Phương		
12	NL228	Trần Thị Hà	Linh	15/12/2011	nữ	THCS Tứ Hiệp		
13	NL229	Chu Khánh	Linh	13/12/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
14	NL230	Nguyễn Thị Phương	Linh	15/10/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
15	NL231	Từ Thị Thùy	Linh	11/04/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
16	NL232	Vũ Thị Thùy	Linh	12/10/2011	nữ	THCS Chương Dương		
17	NL233	Vũ Thùy	Linh	11/10/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
18	NL234	Uông Anh Tiến	Lộc	05/12/2011	nam	THCS Hà Hồi		
19	NL235	Nguyễn Đức	Long	24/01/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
20	NL236	Nguyễn Hoàng	Long	29/07/2011	nam	THCS Liên Phương		
21	NL237	Lê Minh	Lượng	03/03/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
22	NL238	Đỗ Thành	Long	17/10/2011	nam	THCS Hà Hồi		
23	NL239	Lê Văn	Long	08/04/2011	nam	THCS Hiền Giang		
24	NL240	Nguyễn Văn Nhật	Long	25/04/2011	nam	THCS Văn Phú		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……..)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……..……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 11

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL241	Lê Thành	Lương	03/12/2011	nam	THCS Tân Minh		
2	NL242	Nguyễn Hương	Ly	11/07/2011	nữ	THCS Tân Minh		
3	NL243	Lưu Khánh	Ly	13/05/2011	nữ	THCS Văn Phú		
4	NL244	Phạm Phương	Ly	26/12/2011	nữ	THCS Văn Tự		
5	NL245	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	08/01/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
6	NL246	Nguyễn Thị Diệu	Ly	09/07/2011	nữ	THCS Văn Phú		
7	NL247	Từ Ngọc	Mai	03/08/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
8	NL248	Phạm Thanh	Mai	05/11/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
9	NL249	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	19/11/2011	nữ	THCS Tân Minh		
10	NL250	Trần Thị Phương	Mai	07/08/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
11	NL251	Lê Thị Thanh	Mai	21/06/2011	nữ	THCS Liên Phương		
12	NL252	Lưu Thị Thanh	Mai	15/09/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
13	NL253	Nguyễn Duy Đức	Mạnh	08/11/2011	nam	THCS Thanh Thùy		
14	NL254	Nguyễn Hoàng	Mạnh	21/05/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
15	NL255	Nguyễn Đăng Trí	Minh	13/07/2011	nam	THCS Hà Hồi		
16	NL256	Đàm Đức	Minh	03/12/2011	nam	THCS Liên Ninh		
17	NL257	Nguyễn Gia	Minh	20/10/2011	nam	THCS Văn Bình		
18	NL258	Ngô Hà	Minh	18/01/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
19	NL259	Lê Hoàng	Minh	02/05/2011	nam	THCS Văn Phú		
20	NL260	Nguyễn Nhật	Minh	11/02/2011	nam	THCS Văn Bình		
21	NL261	Nguyễn Nhật	Minh	18/10/2011	nam	THCS Văn Bình		
22	NL262	Phạm Nhật	Minh	12/04/2011	nam	THCS Văn Hoàng		
23	NL263	Nguyễn Nhất	Minh	11/04/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi A		
24	NL264	Lê Quốc	Minh	22/07/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 12

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL265	Nguyễn Tiến	Minh	17/09/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
2	NL266	Phùng Tuấn	Minh	28/08/2011	nam	THCS Văn Bình		
3	NL267	Lương Tuấn	Minh	23/09/2011	nam	THCS Chương Dương		
4	NL268	Dương Tuệ	Minh	21/11/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
5	NL269	Nguyễn Hà	My	20/01/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
6	NL270	Nguyễn Hà	My	01/08/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
7	NL271	Nguyễn Ngọc	My	28/11/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
8	NL272	Giang Thảo	My	07/11/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
9	NL273	Lê Thị Hà	My	12/06/2011	nữ	THCS Nhị Khê		
10	NL274	Nguyễn Thị Trà	My	08/07/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
11	NL275	Nguyễn Trà	My	27/11/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
12	NL276	Lê Bảo	Nam	31/01/2011	nam	THCS Vạn Phúc		
13	NL277	Lương Bảo	Nam	23/11/2011	nam	THCS Vân Tảo		
14	NL278	Nguyễn Chí	Nam	17/01/2011	nam	THCS Vân Tảo		
15	NL279	Nguyễn Hải	Nam	31/01/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
16	NL280	Nguyễn Hải	Nam	27/09/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
17	NL281	Nguyễn Hải	Nam	19/10/2011	nam	THCS Văn Bình		
18	NL282	Phạm Minh	Nam	30/08/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
19	NL283	Nguyễn Phương	Nam	15/09/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
20	NL284	Trần Phương	Nam	07/08/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
21	NL285	Hoàng Trọng	Nam	28/08/2011	nam	THCS Vân Tảo		
22	NL286	Trần Thị Quỳnh	Nga	03/09/2011	nữ	THCS Văn Phú		
23	NL287	Trần Hà Bảo	Ngân	27/01/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
24	NL288	Lê Hồng	Ngân	14/11/2011	nữ	THCS Văn Phú		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 13

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL289	Uông Thị Kim	Ngân	30/10/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
2	NL290	Nguyễn Đức	Nghĩa	24/12/2011	nam	THCS Hiền Giang		
3	NL291	Hà Hiếu	Nghĩa	08/07/2011	nam	THCS Hiền Giang		
4	NL292	Tạ Hữu	Nghĩa	19/09/2011	nam	THCS Quất Động		
5	NL293	Nguyễn Tiến	Nghĩa	29/08/2011	nam	THCS Liên Ninh		
6	NL294	Đặng Bảo	Ngọc	31/10/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
7	NL295	Hoàng Bảo	Ngọc	14/09/2011	nam	THCS Hà Hồi		
8	NL296	Nguyễn Bảo	Ngọc	13/01/2011	nam	THCS Thư Phú		
9	NL297	Chu Đào Như	Ngọc	17/08/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
10	NL298	Từ Thị	Ngọc	31/07/2011	nữ	THCS Liên Phương		
11	NL299	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	27/10/2011	nữ	THCS Văn Phú		
12	NL300	Từ Thị Minh	Ngọc	10/06/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
13	NL301	Nguyễn Trần Khánh	Ngọc	01/03/2011	nữ	THCS Văn Phú		
14	NL302	Trần Bình	Nguyên	14/10/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
15	NL303	Vũ Đức	Nguyên	16/02/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
16	NL304	Văn Thế	Nguyên	03/11/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
17	NL305	Lê Thế Bảo	Nguyên	19/11/2011	nam	THCS Liên Phương		
18	NL306	Tạ Xuân	Nguyên	01/04/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
19	NL307	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	24/01/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
20	NL308	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	23/06/2011	nữ	THCS Liên Phương		
21	NL309	Phạm Thanh	Nhật	24/10/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
22	NL310	Lê Huyền Bảo	Nhi	09/11/2011	nữ	THCS Liên Phương		
23	NL311	Lê Khánh	Nhi	24/01/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
24	NL312	Đào Lâm	Nhi	25/07/2011	nữ	THCS Hòa Bình		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 14

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL313	Nguyễn Mai	Nhi	24/02/2011	nữ	THCS Liên Phương		
2	NL314	Nguyễn Nhật Linh	Nhi	13/11/2011	nữ	THCS Hiền Giang		
3	NL315	Tạ Uyên	Nhi	24/04/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
4	NL316	Lê Yến	Nhi	29/10/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
5	NL317	Lương Yến	Nhi	26/01/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
6	NL318	Nguyễn Yến	Nhi	08/01/2011	nữ	THCS Tân Minh		
7	NL319	Nguyễn Yến	Nhi	02/09/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
8	NL320	Nguyễn Hồng	Nhung	12/05/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
9	NL321	Lê Yến	Linh	29/10/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
10	NL322	Nguyễn Quang	Phát	27/02/2011	nam	THCS Hiền Giang		
11	NL323	Lê Hải	Phong	13/07/2011	nam	THCS Hòa Bình		
12	NL324	Nguyễn Hải	Phong	29/07/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
13	NL325	Nguyễn Nam	Phong	21/04/2011	nam	THCS Liên Phương		
14	NL326	Trần Phương Nam	Phong	02/08/2011	nam	THCS Văn Bình		
15	NL327	Vũ Tuấn	Phong	25/05/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
16	NL328	Nguyễn Vũ	Phong	05/12/2011	nam	THCS Hòa Bình		
17	NL329	Lương Đình	Phú	28/06/2011	nam	THCS Chương Dương		
18	NL330	Nguyễn Minh	Phú	27/08/2011	nam	THCS Hiền Giang		
19	NL331	Nguyễn Anh	Phúc	30/07/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
20	NL332	Nguyễn Minh	Phúc	06/07/2011	nam	THCS Duyên Thái		
21	NL333	Nguyễn Thành	Phúc	06/01/2011	nam	THCS Hiền Giang		
22	NL334	Nguyễn Hà	Phương	14/11/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
23	NL335	Nghiêm Hà	Phương	27/10/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
24	NL336	Phạm Minh	Phương	09/06/2011	nữ	THCS Quất Động		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 15

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL337	Nguyễn Nhật Linh	Phượng	29/3/2011	nữ	THCS Tiền Phong		
2	NL338	Đỗ Ngọc	Quân	29/7/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
3	NL339	Bùi Huy	Quang	24/2/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
4	NL340	Nguyễn Huy	Quang	28/12/2011	nam	THCS Thanh Văn		
5	NL341	Lê Trần Minh	Quang	11/11/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
6	NL342	Từ Minh	Quyên	20/07/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
7	NL343	Hoàng Thu	Quyên	18/12/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi A		
8	NL344	Nguyễn Tiến	Tài	26/09/2011	nam	THCS Ngũ Hiệp		
9	NL345	Nguyễn Minh	Tâm	11/02/2011	nữ	THCS Văn Phú		
10	NL346	Hoàng Minh	Tân	24/04/2011	nam	THCS Liên Ninh		
11	NL347	Phạm Quang	Tân	04/04/2011	nam	THCS Ninh Sở		
12	NL348	Lương Duy	Thái	11/04/2011	nam	THCS Thư Phú		
13	NL349	Nghiêm Nguyễn Phú	Thái	07/10/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
14	NL350	Đỗ Trọng	Thái	24/03/2011	nam	THCS Liên Phương		
15	NL351	Tạ Minh	Thắng	26/06/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
16	NL352	Nguyễn Việt	Thắng	04/08/2011	nam	THCS Vân Tảo		
17	NL353	Nguyễn Viết	Thắng	29/03/2011	nam	THCS Văn Bình		
18	NL354	Từ Minh	Thành	01/02/2011	nam	THCS Hà Hồi		
19	NL355	Từ Tiến	Thành	07/03/2011	nam	THCS Hà Hồi		
20	NL356	Trần Văn	Thành	17/08/2011	nam	THCS Tiền Phong		
21	NL358	Nguyễn Việt	Thành	08/10/2011	nam	THCS Dũng Tiến		
22	NL359	Trần Phạm Thanh	Thảo	19/10/2011	nữ	THCS Hồng Vân		
23	NL360	Đỗ Phương	Thảo	10/12/2011	nữ	THCS Hà Hồi		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 16

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL361	Ngô Phương	Thảo	05/06/2011	nữ	THCS Văn Tự		
2	NL362	Nguyễn Phương	Thảo	13/10/2011	nữ	THCS Duyên Thái		
3	NL363	Doãn Thanh	Thảo	19/08/2011	nữ	THCS Chương Dương		
4	NL364	Lê Thanh	Thảo	24/11/2011	nữ	THCS Tiền Phong		
5	NL365	Trần Thanh	Thảo	09/04/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
6	NL366	Nguyễn Thị Phương	Thảo	29/05/2011	nữ	THCS Văn Bình		
7	NL367	Nguyễn Khánh	Thi	23/01/2011	nữ	THCS Hòa Bình		
8	NL368	Phạm Khánh	Thiện	03/10/2011	nam	THCS Văn Bình		
9	NL369	Đoàn Duy	Thịnh	16/06/2011	nam	THCS Nhị Khê		
10	NL370	Phạm Minh	Thu	23/05/2011	nữ	THCS Quất Động		
11	NL371	Nguyễn Anh	Thư	28/11/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi A		
12	NL372	Phạm Anh	Thư	02/11/2011	nữ	THCS Quất Động		
13	NL373	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	11/08/2011	nữ	THCS Tự Nhiên		
14	NL374	Bùi Minh	Thư	26/08/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
15	NL375	Hồ Ngọc Anh	Thư	29/08/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
16	NL376	Trần Trọng	Thức	28/01/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
17	NL377	Thái Đức	Thường	08/09/2011	nam	THCS Quất Động		
18	NL378	Đào Thu	Thúy	22/10/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
19	NL379	Đỗ Thị Thanh	Thủy	02/03/2011	nữ	THCS Chương Dương		
20	NL380	Vũ Thị Xuân	Thủy	15/03/2011	nữ	THCS Văn Bình		
21	NL381	Trần Nguyễn Thủy	Tiên	01/10/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
22	NL382	Lê Hữu	Tiến	11/06/2011	nam	THCS Văn Bình		
23	NL383	Nguyễn Văn	Tiến	26/04/2011	nam	THCS Vân Tảo		
24	NL384	Nguyễn Việt	Tiến	22/12/2011	nam	THCS Chương Dương		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 17

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL385	Văn Thế	Toàn	12/10/2011	nam	THCS Vân Tảo		
2	NL386	Nguyễn Hương	Trà	12/07/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		
3	NL387	Đặng Bảo	Trâm	11/08/2011	nữ	THCS Nhị Khê		
4	NL388	Bùi Ngọc	Trâm	07/07/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
5	NL389	Đỗ Quỳnh	Trâm	10/10/2011	nữ	THCS Thắng Lợi		
6	NL390	Trần Huyền	Trang	09/03/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi A		
7	NL391	Vũ Huyền	Trang	06/05/2011	nữ	THCS Liên Phương		
8	NL392	Trịnh Thị Khánh	Trang	09/09/2011	nữ	THCS Liên Phương		
9	NL393	Nguyễn Ngân	Trang	20/07/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi A		
10	NL394	Vũ Thị Thu	Trang	17/09/2011	nữ	THCS Thư Phú		
11	NL395	Đỗ Thị Mai	Trang	17/06/2011	nữ	THCS Dũng Tiến		
12	NL396	Nguyễn Thu	Trang	29/05/2011	nữ	THCS Ninh Sở		
13	NL397	Nguyễn Thu	Trang	24/03/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
14	NL398	Lê Thùy	Trang	01/09/2011	nữ	THCS Liên Phương		
15	NL399	Nguyễn Minh	Trí	04/11/2011	nam	THCS Văn Bình		
16	NL400	Nguyễn Văn	Trí	15/01/2011	nam	THCS Văn Phú		
17	NL401	Giang Xuân	Trí	08/12/2011	nam	THCS Hồng Vân		
18	NL402	Nguyễn Phú	Trọng	16/10/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
19	NL403	Lê Kế	Trung	23/07/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
20	NL404	Bùi Quang	Trung	27/06/2011	nam	THCS Liên Phương		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...…….)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 18

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2026 - 2027

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL405	Tạ Thành	Trung	28/6/2011	nam	THCS Nguyễn Trãi		
2	NL406	Nguyễn Xuân	Trường	02/10/2011	nam	THCS Thị Trấn Thường Tín		
3	NL407	Nguyễn Anh	Tú	01/09/2011	nam	THCS Duyên Thái		
4	NL408	Từ Ngọc	Tú	20/09/2011	nữ	THCS Hà Hồi		
5	NL409	Nguyễn Trọng	Tú	13/07/2011	nam	THCS Duyên Thái		
6	NL410	Nguyễn Thông Phạm	Tuân	09/05/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
7	NL411	Nguyễn Huy	Tuấn	24/11/2011	nam	THCS Vân Tảo		
8	NL412	Lương Minh	Tuấn	06/07/2011	nam	THCS Văn Bình		
9	NL413	Trần Minh	Tuấn	20/10/2011	nam	THCS Văn Bình		
10	NL414	Văn Tùng	Anh	11/06/2011	nam	THCS Vân Tảo		
11	NL415	Nguyễn Hoàng	Tùng	28/06/2011	nam	TH, THCS &THPT Thăng Long		
12	NL416	Nguyễn Quang	Tùng	19/08/2011	nam	THCS Hiền Giang		
13	NL417	Đặng Sơn	Tùng	11/10/2011	nam	THCS Văn Phú		
14	NL418	Nguyễn Thanh	Tùng	29/05/2011	nam	THCS Hòa Bình		
15	NL419	Nguyễn Thanh	Tùng	10/10/2011	nam	THCS Tự Nhiên		
16	NL420	Lê Thanh	Tuyền	11/06/2011	nữ	THCS Thư Phú		
17	NL421	Nguyễn Mai	Tuyết	19/5/2011	nữ	THCS Nguyễn Trãi		
18	NL422	Lê Lâm	Uyên	12/12/2011	nữ	THCS Văn Phú		
19	NL423	Đỗ Thị Hà	Vân	28/01/2011	nữ	THCS Liên Phương		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI
TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT THĂNG LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG THI SỐ 19

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KỲ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀO 10
NĂM HỌC 2025 - 2026

TT	SBD	Họ và tên đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Trường	Mã đề thi	Ký tên
1	NL424	Nguyễn Thanh	Văn	10/01/2011	nam	THCS Văn Bình		
2	NL425	Nguyễn Hưng	Việt	19/01/2011	nam	THCS Tiền Phong		
3	NL426	Lê Công	Vinh	19/01/2011	nam	THCS Thắng Lợi		
4	NL427	Từ Quang	Vinh	12/12/2011	nam	THCS Hà Hồi		
5	NL428	Đỗ Thành	Vinh	01/03/2011	nam	THCS Hà Hồi		
6	NL429	Nguyễn Tiến	Vinh	08/08/2011	nam	THCS Hà Hồi		
7	NL430	Nguyễn Hữu	Vũ	23/08/2011	nam	THCS Nhị Khê		
8	NL431	Nguyễn Hà	Vy	15/11/2011	nữ	THCS Vân Tảo		
9	NL432	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	27/05/2011	nữ	THCS Thị Trấn Thường Tín		
10	NL433	Nguyễn Thị Thảo	Vy	13/10/2011	nữ	THCS Tân Minh		
11	NL434	Chu Ngọc Huyền	My	31/05/2011	nữ	TH, THCS &THPT Thăng Long		

Tổng số bài thi: …….. (Bằng chữ:……...)
Tổng số tờ: ……..…….. (Bằng chữ:……...……...)
Thu xong bài kiểm tra hồi ….. giờ ….. phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

CÁN BỘ COI THI SỐ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ COI THI SỐ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)